

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ NỘI VỤ

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

**THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
Mã số: 8 38 01 02

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH**

TP. Hồ Chí Minh, năm

Công trình được hoàn thành tại:
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

Người hướng dẫn khoa học:
PGS.TS. Vũ Đức Đán

Phản biện 1: PGS.TS Huỳnh Văn Thới

Phản biện 2: PGS.TS Bùi Đức Kháng

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia.

Địa điểm: Phòng họp 110 Nhà A – Hội trường bảo vệ luận văn thạc sĩ, Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh

Số 10, Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Thời gian: vào hồi 8 giờ 00, ngày 28 tháng 8 năm.

Có thể tìm hiểu luận văn tại Thư viện Học viện hành chính Quốc gia hoặc trên trang Web Ban Quản lý đào tạo Sau đại học, Học viện Hành chính Quốc gia.

1. Lý do chọn đề tài

Đăng ký và quản lý hộ tịch là nhiệm vụ quan trọng luôn được các quốc gia quan tâm thực hiện. Hoạt động này còn là cơ sở để Nhà nước công nhận và bảo hộ quyền con người, quyền, nghĩa vụ công dân, đồng thời có biện pháp quản lý dân cư một cách khoa học, phục vụ thiết thực cho việc xây dựng, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước.

Trên thực tế, công tác thực hiện pháp luật về hộ tịch v n còn một số tồn tại, bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính và cải cách tư pháp trong giai đoạn mới. Tình trạng các cơ quan, tổ chức, đoàn thể chưa xác định đúng giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, còn gây nhiều khó khăn cho công dân.

Do đó, để giải quyết bài toán đổi mới quản lý hộ tịch thì vấn đề quan trọng hàng đầu là tiến tới xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh một cách thống nhất, đồng bộ và đầy đủ tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác quản lý hộ tịch đạt hiệu quả cao trong giai đoạn trước mắt và lâu dài.

Là học viên lớp cao học luật (niên khóa 2017-2019) chuyên ngành Luật hiến pháp – Luật hành chính, tôi đã được các thầy, cô trang bị kiến thức lý luận thực tiễn về công cuộc cải cách tư pháp. Với mong muốn áp dụng những kiến thức đã biết vào thực tiễn công tác thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch tại cơ quan công tác. Vì vậy tác giả chọn đề tài “ ***Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 3 thành phố Hồ Chí Minh***” làm nội dung nghiên cứu của Luận văn cao học luật.

2. Tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận văn

Một số công trình khoa học tiêu biểu về quản lý hộ tịch có thể nêu như sau:

Bài “Thực trạng đội ngũ công chức Tư pháp – hộ tịch và yêu cầu chuẩn hóa” của tác giả Trần Thị Lệ Hoa, Tạp chí Dân chủ và pháp luật số chuyên đề pháp luật hộ tịch năm 2013.

Pháp luật quản lý về hộ tịch từ thực tiễn quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tác giả Nguyễn Thị Hạnh, Luận văn thạc sỹ Luật Hiến pháp – Luật Hành chính năm 2016.

“Nghịệp vụ đăng ký hộ tịch” - H: NXB Tư Pháp, 2007 nhằm hướng d n nghiệp vụ thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện đăng ký hộ tịch.

Trên cơ sở kế thừa các kết quả của các công trình nghiên cứu liên quan. Luận văn sẽ tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn của việc thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của UBND phường trên địa bàn Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh từ khi luật hộ tịch có hiệu lực cho đến nay. Để từ đó đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch nói chung và trên địa bàn Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn làm rõ những vấn đề lý luận về hộ tịch và thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch, phân tích thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của UBND phường trên địa bàn Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh và đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả

thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trên địa bàn quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Luận văn có nhiệm vụ sau đây:

Một là, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến hộ tịch.

Hai là, phân tích, đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 3 thành phố Hồ Chí Minh.

Ba là, đưa ra một số yêu cầu và giải pháp bảo đảm hoạt động thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch ở ủy ban nhân dân Quận 3 nói chung và của ủy ban nhân dân phường nói riêng.

4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là hệ thống quy phạm pháp luật điều chỉnh về lĩnh vực hộ tịch đặc biệt là Luật hộ tịch 2014 và thực tiễn việc thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của UBND phường trên địa bàn Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu của luận văn là việc thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của UBND phường trên địa bàn Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh từ khi luật hộ tịch 2014 có hiệu lực cho đến nay.

Phạm vi không gian: Trên địa bàn phường Quận 3 thành phố Hồ Chí Minh

Phạm vi thời gian: Từ năm 2016 đến nay.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Phương pháp luận dựa trên lý luận của chủ nghĩa Mác – Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước

Phương pháp nghiên cứu sử dụng tổng hợp các phương pháp hệ thống, phân tích – tổng hợp, phương pháp phát phiếu đánh giá.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Luận văn góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về hộ tịch và thực hiện pháp luật hộ tịch, đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 03.

Luận văn có tính thời sự khi đóng góp ý kiến giúp cho việc thực hiện Luật hộ tịch được hiệu quả trên địa bàn Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Bố cục đề tài

Cơ cấu của đề tài ngoài mục lục, lời nói đầu, kết luận, danh mục tham khảo thì đề tài gồm 03 Chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch.

Chương 2: Thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 3: Yêu cầu và giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trên địa bàn phường Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CỦA THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH

1.1 Khái niệm về hộ tịch và pháp luật về quản lý hộ tịch

1.1.1 Khái niệm về hộ tịch

1.1.1.1 Khía cạnh ngôn ngữ

Hộ tịch là một từ ngoại lai được du nhập vào ngôn ngữ tiếng Việt nhưng rất khó xác định được thời điểm xuất hiện.

Nghĩa của từ “hộ tịch” xét về góc độ ngôn ngữ còn tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau, thậm chí có cuốn từ điển giải nghĩa còn thể hiện sự nhầm lẫn cơ bản giữa hai khái niệm hộ tịch và hộ khẩu.

1.1.1.2 khía cạnh pháp

Xét từ khía cạnh là một khái niệm pháp lý, khái niệm “hộ tịch” cũng là một trường hợp đặc biệt trong hệ thống khái niệm pháp lý tiếng Việt. Theo quy định tại Điều 1 Nghị định 158/2005/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 27/12/2005 về đăng ký hộ tịch thì “hộ tịch là những sự kiện cơ bản xác định tình trạng nhân thân của một người từ khi sinh ra đến khi chết”.

1.1.1.3 Phân biệt “quản hộ tịch” và “quản hộ khẩu”

Sổ hộ khẩu là văn bản pháp lý, thủ tục hành chính quan trọng. Tuy quen thuộc nhưng nhiều người lại không nắm rõ được chức năng và tầm quan trọng của quyển sổ nhỏ bé này.

Quản lý hộ tịch là hoạt động của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ghi và lưu lại các sự kiện hộ tịch quan trọng của công dân.

1.1.2 Pháp luật về quản lý hộ tịch

1.1.2.1 Kh i niệm, đặc điểm của ph p uật v quản hộ tịch

a) Kh i niệm ph p uật v quản hộ tịch

Quản lý về hộ tịch là một trong những hoạt động của quản lý Nhà

nước, thông qua việc quản lý về hộ tịch Nhà nước nắm được tình hình biến động dân cư và sự biến động của xã hội, giúp Nhà nước có cơ sở khoa học để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

Pháp luật quản lý về hộ tịch là hệ thống các quy tắc xử sự do cơ quan có thẩm quyền ban hành điều chỉnh quan hệ xã hội phát sinh trong việc quản lý nhà nước về hộ tịch nhằm bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân.

b) Đặc điểm ph p uật v quản hộ tịch

Thứ nhất, pháp luật quản lý về hộ tịch điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong quản lý về hộ tịch.

Thứ hai, pháp luật quản lý về hộ tịch là cơ sở pháp lý trực tiếp và quan trọng trong việc bảo đảm quyền con người về nhân thân của cá nhân từ khi sinh ra đến khi chết.

Thứ ba, pháp luật quản lý về hộ tịch quy định chủ thể quản lý nhà nước về hộ tịch là các Bộ, Ngành và Ủy ban nhân dân các cấp

như: Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ ngoại giao, UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Thứ tư, pháp luật quản lý về hộ tịch quy định trách nhiệm của công chức làm công tác hộ tịch.

Thứ năm, Nhà nước bảo đảm pháp luật quản lý về hộ tịch bằng việc quy định rõ quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ đăng ký và quản lý các sự kiện hộ tịch phát sinh.

1.1.2.2 Đối tượng đi u chỉnh của pháp uật v quản hộ tịch

Đề mục Hộ tịch được pháp điển bởi 05 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể: Luật số 60/2014/QH13 Hộ tịch ngày 20/11/2014 của Quốc hội; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT Hướng d n thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Thông tư số 15/2015/TT-BTP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-BNG-BTP Hướng d n việc đăng ký và quản lý hộ tịch tại Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài ngày 30/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

1.1.2.3 Nội dung của pháp luật về quản lý hộ tịch

Nội dung pháp luật quản lý về hộ tịch là các quy định về đăng ký hộ tịch; cơ sở dữ liệu hộ tịch và trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch. Đây là nội dung rất cơ bản, là cơ sở để thực hiện quản lý hộ tịch, cũng là nội dung để công chức Tư pháp – hộ tịch ở phường thực hiện trong thực tế.

1.2 Khái niệm, đặc điểm, vai trò, hình thức, nội dung thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

1.2.1 Khái niệm và đặc điểm của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

1.2.1.1 Khái niệm của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Quản lý hộ tịch là một trong những hoạt động của quản lý Nhà nước, thông qua việc quản lý về hộ tịch Nhà nước nắm được tình hình biến động dân cư và sự biến động của xã hội, giúp Nhà nước có cơ sở khoa học để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch là hành vi của con người phù hợp với các quy tắc xử sự do cơ quan có thẩm quyền ban hành điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong việc quản lý nhà nước về hộ tịch nhằm bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân, phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội.

1.2.1.2 Đặc điểm của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch ở nước ta có những đặc điểm sau đây:

Thứ nhất, Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước.

Thứ hai, Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch là hoạt động được thực hiện bởi các cơ quan hành chính trong bộ máy nhà nước.

Thứ ba, Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch là hoạt động có tính thống nhất, được tổ chức chặt chẽ.

Thứ tư, hoạt động thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch mang tính chấp hành và điều hành.

Thứ năm, Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch là hoạt động mang tính liên tục.

Đây là công việc hàng ngày, thường xuyên và liên tục vì các mối quan hệ xã hội và hành vi của công dân được pháp luật hộ tịch điều chỉnh diễn ra thường xuyên, liên tục. Vì vậy, quản lý nhà nước đối với hộ tịch phải đảm bảo tính liên tục, ổn định để đảm bảo các hoạt động quản lý hộ tịch không bị gián đoạn trong bất kỳ tình huống nào.

1.2.2 Nội dung, hình thức, chủ thể, phương pháp của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

1.2.2.1 Nội dung

Nội dung của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch là các quy định về đăng ký hộ tịch; cơ sở dữ liệu hộ tịch và trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch.

1.2.2.2 Chủ thể của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Việc đăng ký hộ tịch đã tạo cơ sở pháp lý bảo đảm một số quyền nhân thân cơ bản của cá nhân.

Luật Hộ tịch trong mối quan hệ với Luật HN-GĐ được thể hiện thông qua phạm vi điều chỉnh.

Tương tự như những Luật trên, Luật Hộ tịch cũng có mối quan hệ với Luật Quốc tịch.

1.2.2.3 Hình thức của thực hiện pháp luật và quản lý hộ tịch

Trong khoa học pháp lý xác định những hình thức thực hiện pháp luật về hộ tịch sau:

Thứ nhất, tuân thủ pháp luật (hoặc tuân theo pháp luật) là hình thức thực hiện pháp luật trong đó các chủ thể pháp luật tự kiểm chế không thực hiện những hành vi xử sự mà pháp luật ngăn cấm.

Thứ hai, chấp hành pháp luật (hoặc thi hành pháp luật) là một hình thức thực hiện pháp luật trong đó các chủ thể pháp luật thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực.

Thứ ba, sử dụng pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật trong đó các chủ thể pháp luật thực hiện quyền chủ thể của mình do pháp luật quy định hoặc cho phép.

Thứ tư, áp dụng pháp luật là hình thức thực hiện pháp luật đặc thù, trong đó chủ thể áp dụng pháp luật chỉ có thể là cơ quan nhà nước, cán bộ công chức được trao quyền thực hiện chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định.

1.2.2.4 Phương pháp thực hiện pháp luật và quản lý hộ tịch

a. Ban hành văn bản

Ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về lĩnh vực quản lý khai sinh như: Luật Hộ tịch, Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày

16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015; Luật hộ tịch 2014; tổ chức triển khai thực hiện các nội dung pháp luật về quản lý khai sinh;

b. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về hộ tịch

Để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về hộ tịch cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú như: Tờ tin hàng tháng, phát thanh tuyên truyền; Tổ chức hội nghị, hội thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền thông qua buổi họp Tổ dân phố

c. Tổ chức thực hiện các nội dung thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho các hoạt động quản lý khai sinh; phổ biến các quy định của pháp luật về lĩnh vực khai sinh; hợp tác quốc tế về vấn đề quản lý khai sinh; thống kê số liệu trong công tác quản lý khai sinh; báo cáo cơ quan nhà nước cấp trên về công tác quản lý khai sinh.

d. Kiểm tra, xem xét kết quả thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Kiểm tra định kỳ theo kế hoạch và theo đột xuất, qua đó kịp thời phát hiện sai phạm, khắc phục trong quá trình thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch.

1.2.3 Vai trò của thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Pháp luật quản lý về hộ tịch thể hiện vai trò của mình ở các khía cạnh sau:

Thứ nhất, pháp luật quản lý về hộ tịch tạo hành lang pháp lý bảo đảm

cho sự quản lý của Nhà nước về công tác hộ tịch.

Thứ hai, pháp luật quản lý về hộ tịch bảo đảm sự thống nhất trong toàn quốc và các Cơ quan đại diện trong việc thực hiện các văn bản pháp luật về hộ tịch;

Thứ ba, pháp luật quản lý về hộ tịch bảo đảm công khai, minh bạch về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết các yêu cầu đăng ký hộ tịch;

Thứ tư, pháp luật quản lý về hộ tịch tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi có yêu cầu đăng ký hộ tịch.

1.3 Các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

1.3.1 Ý thức pháp luật

Ý thức pháp luật là “một hình thái ý thức xã hội, gồm những quan điểm, khái niệm, học thuyết pháp lý, tình cảm của con người thể hiện thái độ, sự đánh giá của họ đối với pháp luật hiện hành, trật tự pháp luật, pháp chế, về tính công bằng hay không công bằng, đúng đắn hay không đúng đắn của pháp luật hiện hành, pháp luật đã qua và pháp luật trong tương lai, về hành vi hợp pháp, hành vi vi phạm pháp luật của cá nhân, các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế”. Đây là yếu tố quan trọng ảnh hưởng sâu sắc tới việc thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch. Yếu tố này được nhìn nhận từ phía chủ thể có thẩm quyền đăng ký và quản lý hộ tịch cũng như ý thức tự giác, chủ động đăng ký hộ tịch của người dân.

1.3.2 Chất lượng của văn bản pháp luật về quản lý hộ tịch

Chất lượng của văn bản pháp luật là điều kiện cần thiết để đảm bảo cho pháp luật được triển khai có hiệu quả. Hiện nay hệ thống văn bản pháp luật về quản lý hộ tịch đã phát huy hiệu quả, góp phần tích cực cho công tác đăng ký và quản lý hộ tịch.

1.3.3 Công tác tổ chức bộ máy và công chức thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch

Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có ảnh hưởng sâu sắc tới mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có vấn đề đăng ký và quản lý hộ tịch thể hiện qua các biện pháp, chính sách mà Nhà nước ban hành để có thể đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác các sự kiện hộ tịch phát sinh.

Trình độ, năng lực quản lý và phẩm chất chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của công chức là những yếu tố quyết định đảm bảo việc tổ chức thực hiện pháp luật đúng đắn, có hiệu quả.

1.3.4 Kinh phí và cơ sở vật chất

Pháp luật nói chung, pháp luật quản lý về hộ tịch nói riêng đòi hỏi những điều kiện về cơ sở vật chất và kinh phí nhất định phục vụ triển khai tổ chức thực hiện từ khâu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các hoạt động phục vụ việc triển khai thực hiện pháp luật, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện. Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất đóng vai trò quan trọng, ảnh hưởng rất lớn tới hiệu quả pháp luật về quản lý hộ tịch ở các địa phương.

Tiểu kết chương 1

Trong chương 1, tác giả đã nêu khái quát khái niệm về hộ tịch và các văn bản quy phạm pháp luật về hộ tịch. Tác giả cũng trình bày một vài nội dung của pháp luật về quản lý hộ tịch hiện đang áp dụng. Song song đó, tác giả cũng nêu Khái niệm và đặc điểm, vai trò, hình thức của việc thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch. Cuối cùng, tác giả nêu lên quan điểm của mình về những yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trong tình hình bối cảnh hiện nay.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH CỦA UBND PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1 Đặc điểm điều kiện kinh tế, dân cư trên địa bàn Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

2.1.1 Đặc điểm điều kiện kinh tế

Qua 30 năm phát triển, hiện nay Quận 3 là một quận có các hoạt động kinh tế thuộc loại khá của Thành phố theo cơ cấu: Thương mại – dịch vụ và Công nghiệp – tiểu công nghiệp.

Tổng doanh nghiệp có đến ngày 31/01/2019 là 19.921.

2.1.2 Về tình hình dân cư trên địa bàn Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Dân số Phường 12 vào thời điểm ngày 31/5/2019 là 12.506 người với 3.193 hộ. Dân tộc: có 03 dân tộc. Một số dân tộc chiếm tỷ lệ cao như sau: Kinh 96,23%; Hoa 3,57%; Khmer 0,2%.

Tôn giáo: số người theo đạo Phật chiếm 3%, Thiên chúa giáo 95%, Số người không tôn giáo chiếm tỷ lệ: 2%. Có 02 giáo xứ lớn là Giáo xứ Vườn Xoài và giáo xứ Bùi Phát.

Hành chính: Quận 3 có 14 phường.

Bảng 2.1 diện tích, dân số và mật độ dân số năm 2015 của Quận 3

<i>TỔNG SỐ</i>	Số tổ dân phố	Số khu phố/ấp	Diện tích tự nhiên (km2)	Dân số trung bình (ngọì/ò)	Mật độ dân số (ngọì/ò/km2)
<i>Chia theo phường xã:</i>	873	63	4,919669	195.947	39.829
Phường 1	69	6	0,147729	15.305	103.602
Phường 2	44	3	0,152701	10.083	66.031
Phường 3	50	5	0,154792	11.098	71.696
Phường 4	98	6	0,307579	19.876	64.621
Phường 5	65	4	0,248460	14.752	59.374
Phường 6	55	4	0,883183	6.461	7.316
Phường 7	72	5	0,918068	12.804	13.947
Phường 8	79	4	0,396490	15.441	38.944
Phường 9	66	5	0,443030	19.006	42.900
Phường 10	44	4	0,158526	9.449	59.605

Phường 11	81	6	0,476849	24.636	51.664
Phường 12	45	3	0,162001	12.427	76.709
Phường 13	32	3	0,164091	7.746	47.206
Phường 14	73	5	0,306170	16.863	55.077

2.1.3 Các chủ thể thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch tại phường

* *Công chức Tư pháp – Hộ tịch*: là công chức cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong đăng ký và quản lý hộ tịch.

2.2 Tình hình thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trên địa bàn Quận 3 thành phố Hồ Chí Minh

2.2.1 Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của Ủy ban Nhân dân Quận 3

Luật Hộ tịch năm 2014 có hiệu lực thi hành đã có nhiều điểm mới mang tính đột phá, cải cách mạnh mẽ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch nói riêng và quản lý dân cư nói chung.

Qua 03 năm triển khai cho thấy, Luật hộ tịch năm 2014 đã tạo cơ sở pháp lý để người dân được công nhận các quyền con người, quyền, nghĩa vụ công dân và để Nhà nước bảo hộ các quyền, lợi ích hợp pháp của họ, có biện pháp quản lý dân cư một cách khoa học, phục vụ thiết thực cho việc xây dựng, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước.

a. Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hộ tịch

Bộ luật dân sự

Luật hôn nhân và gia

đình. Luật Quốc tịch

Luật Nuôi con nuôi

b. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về hộ tịch các phường trên địa bàn Quận 3

Để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật và thực hiện pháp luật về hộ tịch trên địa bàn Quận 3, Đảng ủy, HĐND, UBND Quận 3 đã triển khai thực hiện một số giải pháp để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông qua nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú như: Tổ chức hội nghị, hội thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền thông qua buổi họp thôn, bản

c. Hoạt động đăng ký hộ tịch trên địa bàn các phường và tại trụ sở Ủy ban Nhân dân Quận 3

+ Số liệu hoạt động đăng ký hộ tịch trên địa bàn các phường

Theo báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ ngành tư pháp quận 3 từ năm 2016 đến nay, kết quả thống kê cho thấy, việc tổ chức thực hiện quản lý hộ tịch trên địa bàn các phường thuộc quận 3 như sau (Số liệu quản lý, đăng ký hộ tịch từ năm 2016 đến 31/5/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường 12 Quận 3):

Ủy ban nhân dân phường 12 đã lập khai sinh cho **549** trường hợp, liên thông đăng ký khai sinh cấp thẻ BHYT, nhập khẩu là **506** trường hợp, liên thông 3 đăng ký khai tử xóa hộ khẩu thường trú:

212 trường hợp, khai tử: **237** trường hợp; cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn: **234** trường hợp, xác nhận tình trạng hôn nhân: **1.578** trường hợp; nuôi con nuôi: **02** trường hợp; Đăng ký nhận cha, mẹ

con: 17 trường hợp; Giám hộ: 3 trường hợp; Chấm dứt giám hộ: 01 trường hợp; Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc: 17 trường hợp. Trong đó:

+ Số liệu hoạt động đăng ký hộ tịch thông qua dịch vụ công trực tuyến

UBND Quận 3 ban hành báo cáo về việc báo cáo tình hình thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong năm 2018 và đăng ký Danh mục Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 thực hiện trong năm 2019.

d. Hệ thống sổ hộ tịch và hồ sơ hộ tịch đang lưu giữ tại hồ sơ lưu trữ Ủy ban Nhân dân Quận 3

Sổ đăng ký hộ tịch là tài sản của nhà nước, là tài liệu gốc và cũng là căn cứ pháp lý để phục vụ cho công tác tra cứu, sao lục, cấp giấy tờ chứng nhận về tình trạng nhân thân của cá nhân khi cần thiết, do đó phải được lưu trữ, bảo quản lâu dài.

Hiện tại, Ủy ban nhân dân Quận 3 đang lưu một số lượng tương đối lớn: **719** sổ hộ tịch (Sổ đăng ký khai sinh, Sổ đăng ký kết hôn và Sổ đăng ký khai tử) và **5.686** dữ liệu đăng ký trong các sổ lưu này), bao gồm:

- Sổ đăng ký khai sinh: **351** quyển, trong đó có **3.888** dữ liệu khai sinh;
- Sổ đăng ký kết hôn: **235** quyển, trong đó có **1.326** dữ liệu kết hôn; tử.
- Sổ đăng ký khai tử: **133** quyển, trong đó có **472** dữ liệu khai

e. *Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hộ tịch trên địa bàn Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh*

Ủy ban nhân dân quận triển khai xuống tất cả các phường trực thuộc Quận phải áp dụng phần mềm quản lý hộ tịch của Bộ tư pháp và đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực hộ tịch.

f. *Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật quản lý hộ tịch trên địa bàn các phường thuộc Quận 3*

Thanh tra, kiểm tra, giám sát là yêu cầu không thể thiếu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với công chức trong thực thi công vụ là một trong những hoạt động quản lý, mang tính quyền lực nhà nước đối với các chủ thể có thẩm quyền. Từ đó xây dựng kế hoạch khắc phục kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi trái pháp luật trong khi thi hành công vụ.

2.3 Đánh giá kết quả thực hiện pháp luật quản lý hộ tịch các phường trên địa bàn Quận 3

+ Quy điểm

Việc đăng ký hộ tịch đã tạo cơ sở pháp lý bảo đảm một số quyền nhân thân cơ bản của cá nhân (như quyền đối với họ tên, quyền thay đổi họ tên, quyền xác định dân tộc, quyền được khai sinh, quyền kết hôn... đã được ghi nhận trong Bộ Luật Dân sự).

+ Hạn chế

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ còn nhiều hạn chế về trình độ chuyên môn. Mặt khác, nếu cứ áp dụng theo quy trình nộp hồ sơ cho bộ phận

một cửa, bộ phận một cửa chuyển cho phòng hoặc cán bộ chuyên môn kiểm tra hồ sơ... thì không thể bảo đảm trả kết quả cho công dân ngay trong ngày.

+ Nguyên nhân của những hạn chế

Những hạn chế trong pháp luật quản lý về hộ tịch các phường trên địa bàn quận Ba, thành phố Hồ Chí Minh không chỉ xuất phát từ các nguyên nhân khách quan mà còn bao gồm những nguyên nhân chủ quan.

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan

Một là, tình hình làm trái pháp luật trong công chức diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng dẫn tới pháp luật quản lý về hộ tịch không được thực hiện nghiêm túc.

Hai là, cơ sở vật chất, kinh phí trang bị cho hệ thống cơ quan đăng ký hộ tịch còn những yếu kém cần khắc phục.

Ba là, pháp luật quản lý về hộ tịch còn chưa hoàn chỉnh, đồng bộ, thiếu văn bản hướng dẫn dẫn tới pháp luật quản lý về hộ tịch các phường trên địa bàn quận Ba, Thành phố Hồ Chí Minh hiệu quả chưa cao.

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan

Một là: cơ cấu tổ chức cơ quan tham gia thực hiện quản lý hộ tịch còn bất cập.

Hai là: công tác xây dựng đội ngũ công chức chuyên trách làm công tác hộ tịch phường chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao đối với pháp luật quản lý về hộ tịch.

Ba là: công tác giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện pháp luật quản lý về hộ tịch còn chưa đạt được yêu cầu đặt ra.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2, tác giả đã nêu khái quát các đặc điểm điều kiện kinh tế, dân cư và tình hình thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch của UBND phường trên địa bàn quận. Tác giả cũng trình bày thực trạng công tác thực hiện pháp luật về hộ tịch của các phường trên địa bàn Quận. Song song đó, tác giả cũng nêu quan điểm của mình về công tác Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật quản lý về hộ tịch trên địa bàn các phường thuộc Quận 3. Cuối cùng, tác giả đánh giá kết quả thực hiện pháp luật quản lý hộ tịch các phường trên địa bàn Quận 3 và nêu lên những nguyên nhân hạn chế ấy. Đây chính là cơ sở để tác giả đưa ra giải pháp hoàn thiện hơn trong chương tiếp theo.

CHƯƠNG 3: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ HỘ TỊCH TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1 Quan điểm bảo đảm thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trên địa bàn phường Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1 Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch phải quán triệt các quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam

Quản lý xã hội bằng pháp luật là yêu cầu tất yếu khách quan trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta hiện nay.

Yêu cầu chung đặt ra đối với việc thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trong thời gian tới phải được tiến hành thường xuyên, liên tục và kịp thời, đầy đủ những nội dung pháp luật về quản lý hộ tịch có liên quan.

3.1.2 Thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch phải đề cao quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân

Quyền con người là những quyền tự nhiên, vốn có và khách quan của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế. Ở Việt Nam, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân luôn được tôn trọng và bảo đảm.

Quyền con người, quyền công dân là vấn đề quan trọng, là nội dung cơ bản phản ánh được ý chí, nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

3.1.3 Thực hiện pháp luật quản lý về hộ tịch phải bảo đảm phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan

Quản lý hộ tịch là chức năng quan trọng của Nhà nước và được thực hiện bởi nhiều cơ quan khác nhau. Thực hiện tốt công tác đăng ký và quản lý hộ tịch giúp xác định các thông tin về nhân thân của một con người đồng thời giúp cho cơ quan chức năng phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời những cá nhân cố tình chỉnh sửa các giấy tờ hộ tịch để trốn tránh nghĩa vụ hoặc trốn tránh xử lý của pháp luật...

3.2 Giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về quản lý hộ tịch trên địa bàn phường quận 3, thành phố hồ chí minh

3.2.1 Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật người dân

Đổi mới công tác phổ biến giáo dục pháp luật theo hướng mở rộng quy mô, phối kết hợp với nhiều cấp, nhiều ngành, sử dụng nhiều hình thức phổ biến sinh động, phong phú, thiết thực, liên tục và bền bỉ.

3.2.2 Xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc-cơ sở trung tâm để kết nối, tiếp nhận, liên thông với toàn bộ cơ sở hộ tịch điện tử từ các địa phương trên cả nước - nhằm lưu giữ tập trung, kết nối, chia sẻ và cung cấp thông tin cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, là yêu cầu cốt lõi, là điều kiện không thể thiếu mà bất cứ phần mềm đăng ký hộ tịch nào cũng phải đáp ứng được.

3.2.3 Đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác hộ tịch

Trong điều kiện các nhiệm vụ tư pháp ở phường ngày càng mở rộng và tăng cường, việc bố trí kinh phí, cơ sở vật chất để đội ngũ cán bộ tư pháp có thể triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao là rất cần thiết.

3.2.4 Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ công chức làm công tác hộ tịch các phường

Khẩn trương xây dựng quy hoạch đội ngũ công chức quản lý hộ tịch trên địa bàn phường 12. Để có được đội ngũ cán bộ Tư pháp - Hộ tịch phường đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cải cách tư pháp đến năm 2020, việc xây dựng và triển khai quy hoạch đội ngũ cán bộ này là một yêu cầu cấp thiết.

3.3 Tăng cường kiểm tra đối với công tác hộ tịch trên địa bàn Quận 3

Hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với công chức trong thực thi công vụ của CQHCCNN là một trong những hoạt động quản lý, mang tính quyền lực nhà nước đối với các chủ thể có thẩm quyền.

Tiểu kết chương 3

Trong bối cảnh hiện nay việc xác định quan điểm và những giải pháp cụ thể nhằm hiện thực hóa các quy định pháp luật về quản lý hộ tịch nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải được đặt trên nền tảng hệ thống quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về tư duy đổi mới và phát triển trong giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Thực hiện chức năng xã hội của nhà nước, quản lý hộ tịch có vị trí, vai trò vô cùng quan trọng trong tiến trình phát triển xã hội. Mối quan hệ giữa nhà nước và công dân thể hiện qua các quy định pháp luật về đăng ký hộ tịch phản ánh một cách tập trung, sinh động, khách quan các giá trị dân chủ trong một nhà nước “của dân, do dân, vì dân”.